

ĐỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC
NĂM 2024

(Ban hành theo Quyết định số 522/QĐ - SGTVT ngày 25 tháng 7 năm 2024
của Giám đốc Sở Giao thông vận tải)

ĐVT: Đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trong đó	
				Văn phòng Sở Giao thông vận tải	Trung tâm Quản lý hạ tầng giao thông
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
1	Số thu phí, lệ phí				
1.1	Lệ phí				
1.2	Phí				
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
2.1	Chi sự nghiệp.....				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2.2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN				
3.1	Lệ phí				
3.2	Phí				
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	39.014.464.000	39.014.464.000	19.432.016.000	19.582.448.000
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Nghiên cứu khoa học				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế	39.014.464.000	39.014.464.000	19.432.016.000	19.582.448.000
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	39.014.464.000	39.014.464.000	19.432.016.000	19.582.448.000
a	Nguồn Sự nghiệp kinh tế ngân sách tỉnh	39.014.464.000	39.014.464.000	19.432.016.000	19.582.448.000
a1	Hoạt động sửa chữa đường sông	-	-		-
	- Sửa chữa thường xuyên đường sông	-	-		
	- Sửa chữa không thường xuyên đường sông	-	-		
a2	Hoạt động bảo trì đường bộ	39.014.464.000	39.014.464.000	19.432.016.000	19.582.448.000
	Công tác bảo trì thường xuyên	39.014.464.000	39.014.464.000	19.432.016.000	19.582.448.000